

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú;
lớp 6 trường THCS trọng điểm, trường THCS có lớp chất lượng cao;
lớp 10 THPT, Phổ thông Dân tộc nội trú, THPT Chuyên và lớp 10 học chương
trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027**

Căn cứ các thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX); Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục; Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (gọi tắt là *Thông tư số 04*); Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT Chuyên; Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (gọi tắt là *Thông tư số 30*); Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 114/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn, công bố môn thi thứ ba và hướng dẫn tiêu chí xét tuyển trong tuyển sinh THCS, THPT;

Căn cứ Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT); lớp 6 các trường THCS trọng điểm, lớp 6 chất lượng cao của các trường THCS có lớp chất lượng cao (*sau đây gọi chung là trường THCS trọng điểm*); lớp 10 THPT, PTDTNT, THPT Chuyên và lớp 10 học

chương trình GDTX cấp THPT (sau đây gọi là lớp 10 GDTX cấp THPT) năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

Bảo đảm 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tiếp tục học lên cấp học cao hơn được dự tuyển vào lớp 10 các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THPT (sau đây gọi chung là các trường THPT); trường PTDTNT; các trung tâm GDTX, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX), trung tâm Giáo dục thường xuyên - Ngoại ngữ, Tin học (sau đây gọi chung là các Trung tâm), các trường Cao đẳng dạy chương trình GDTX cấp THPT (sau đây gọi chung là các trường Cao đẳng), (các trường THPT, các Trung tâm và các trường Cao đẳng sau đây gọi chung là các đơn vị) phù hợp với năng lực và nguyện vọng cá nhân.

Bảo đảm học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (TH), học sinh dân tộc thiểu số thuộc đối tượng và trong vùng tuyển sinh có nguyện vọng đều được tham gia dự tuyển vào lớp 6 các trường PTDTNT, THCS trọng điểm.

2. Làm cơ sở để đánh giá chất lượng công tác quản lý giáo dục, dạy học của các địa phương, đơn vị góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan; hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

B. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG PT DTNT

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ chỉ tiêu được UBND tỉnh giao tại kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2026, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và quy mô học sinh, Giám đốc Sở GDĐT giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ sở giáo dục, giao tỷ lệ tuyển sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác và điều chỉnh chỉ tiêu khi thấy cần thiết.

2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện và hồ sơ dự tuyển

2.1. Đối tượng tuyển sinh

- Thực hiện theo Điều 9 của Thông tư số 04.
- Học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

2.2. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển

- Điều kiện dự tuyển: Thực hiện theo khoản 1 Điều 10 của Thông tư số 04.
- Hồ sơ dự tuyển: Thực hiện theo điểm a khoản 2 Điều 10 của Thông tư số 04.

3. Phương thức, tiêu chí tuyển sinh

3.1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

3.2. Tiêu chí xét tuyển

* Bảo đảm đủ các điều kiện quy định tại điểm 2, mục I, phần B kế hoạch này.

* Đối với các trường PT DTNT có số lượng học sinh đăng ký dự tuyển vào trường vượt chỉ tiêu được giao thực hiện tuyển sinh dựa trên các tiêu chí:

- Bảo đảm đủ các điều kiện quy định tại điểm 2, mục I, phần B kế hoạch này;
- Kết quả học sinh làm bài kiểm tra đánh giá năng lực.

4. Chế độ ưu tiên, tuyển thẳng

4.1. Chế độ ưu tiên

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 30.

4.2. Chế độ tuyển thẳng

Thực hiện theo điểm a điểm c khoản 2 Điều 11 của Thông tư số 04.

5. Kiểm tra đánh giá năng lực

5.1. Bài kiểm tra đánh giá năng lực

- Bài kiểm tra đánh giá năng lực: Tổ chức đánh giá năng lực 02 môn Tiếng Việt và Toán.

- Hình thức kiểm tra đánh giá: Đánh giá theo hình thức viết (bao gồm trắc nghiệm kết hợp với tự luận).

- Thời gian làm bài: 40 phút/môn.

- Thời gian kiểm tra đánh giá năng lực: Dự kiến ngày **26, 27/5/2026**.

5.2. Ra đề, coi, chấm bài kiểm tra, đánh giá

Sở GDĐT chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các khâu ra đề, coi và chấm bài kiểm tra đánh giá năng lực học sinh.

5.3. Điểm xét tuyển

- Mỗi môn đánh giá được chấm theo thang điểm 10 và tính hệ số 01.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn Tiếng Việt + Điểm môn Toán + Điểm ưu tiên (nếu có).

6. Duyệt thí sinh trúng tuyển

Căn cứ vào số thí sinh được tuyển thẳng (nếu có), điểm xét tuyển và số chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển cho từng đơn vị.

Điểm xét trúng tuyển lấy từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều thí sinh ở chỉ tiêu cuối cùng có điểm xét tuyển bằng nhau thì lấy tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 của 2 môn Tiếng Việt và Toán để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì tiếp tục xét lần lượt đến lớp 4, lớp 3... theo thứ tự tương tự.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG THCS TRỌNG ĐIỂM

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

UBND các xã, phường chỉ đạo các trường THCS trọng điểm trên địa bàn xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS trọng điểm bảo đảm công khai minh bạch, khách quan, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, đồng thời báo cáo Sở GDĐT. Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt chỉ tiêu cụ thể cho từng đơn vị.

2. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, có điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 đạt từ 7,0 điểm trở lên đối với các môn Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh.

3. Phương thức, tiêu chí tuyển sinh

3.1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

3.2. Tiêu chí xét tuyển

* Xét tuyển dựa trên tiêu chí kết quả đánh giá học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

* Đối với các trường THCS trọng điểm có số lượng học sinh đăng ký tuyển sinh vào trường vượt chỉ tiêu được giao, thực hiện tuyển sinh dựa trên các tiêu chí:

- Kết quả đánh giá học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Kết quả bài kiểm tra đánh giá năng lực.

4. Kiểm tra đánh giá năng lực

4.1. Bài kiểm tra đánh giá năng lực

- Bài kiểm tra đánh giá năng lực gồm 03 (ba) môn: Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh.

- Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm và tự luận.

- Thời gian làm bài: 40 phút/môn.

- Thời gian kiểm tra đánh giá năng lực: Dự kiến ngày **26, 27/5/2026**.

4.2. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét trúng tuyển

- Mỗi môn đánh giá được chấm theo thang điểm 10 và tính hệ số 01.

- Điểm xét tuyển = Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Việt + Điểm môn Tiếng Anh.

- Nguyên tắc xét trúng tuyển: Căn cứ vào Điểm xét tuyển và số chỉ tiêu được giao các đơn vị lấy Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều thí sinh chỉ tiêu cuối cùng có Điểm xét tuyển bằng nhau thì lấy tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm lớp 5 của 3 môn Tiếng Việt, Toán và Tiếng Anh để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì tiếp tục xét lần lượt đến lớp 4, lớp 3... theo thứ tự tương tự.

5. Ra đề, coi, chấm bài kiểm tra, đánh giá

- Sở GDĐT chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức ra đề kiểm tra đánh giá năng lực học sinh thống nhất trong toàn tỉnh.

- UBND các xã, phường chỉ đạo các trường THCS trọng điểm tổ chức cho học sinh đăng ký, thu nhận hồ sơ; chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất và thực hiện công tác nhận đề, tổ chức coi kiểm tra, làm phách, chấm bài, phúc khảo, xét trúng tuyển bảo đảm đúng quy định và báo cáo kết quả xét trúng tuyển về Sở GDĐT.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ chỉ tiêu được UBND tỉnh giao tại kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Ninh năm 2026, điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và quy mô học sinh, Giám đốc Sở GDĐT giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cơ sở giáo dục.

2. Đối tượng tuyển sinh

2.1. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học¹ và bảo đảm điều kiện cho từng đối tượng, cụ thể:

- + Học sinh tốt nghiệp THCS tại tỉnh Bắc Ninh;
- + Học sinh tốt nghiệp THCS tỉnh khác có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Ninh²;
- + Học sinh tốt nghiệp THCS tỉnh khác có bố hoặc mẹ có nơi thường trú tại tỉnh Bắc Ninh³.

Lưu ý: Đối với các đối tượng dự tuyển ngoài đối tượng đã nêu ở trên, Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

2.2. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên Bắc Giang và THPT Chuyên Bắc Ninh

Ngoài các quy định tại **nội dung 2.1, phần III** thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh thỏa mãn điều kiện sau:

- Kết quả rèn luyện, học tập của học sinh cấp THCS đạt từ Khá trở lên.
- Thí sinh đăng ký thi vào các lớp chuyên, phải có điểm trung bình môn cả năm học lớp 9 (*tương ứng với môn thi*) như sau:
 - + Thí sinh đăng ký thi vào các lớp chuyên Toán, Tin học: Điểm trung bình các môn Toán, Tin học tương ứng với môn ĐKDT đạt từ 8,0 trở lên;
 - + Thí sinh đăng ký thi vào các lớp chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học: Điểm

¹ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

^{2,3} Học sinh tốt nghiệp THCS tỉnh khác phải có giấy xác nhận chưa tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 nơi thí sinh tốt nghiệp THCS.

trung bình môn Khoa học tự nhiên (KHTN) đạt từ 8,0 trở lên;

+ Thí sinh đăng ký thi vào các lớp chuyên Ngữ văn, Tiếng Anh: Điểm trung bình các môn Ngữ văn, Tiếng Anh tương ứng với môn ĐKDT đạt từ 7,0 trở lên;

+ Thí sinh đăng ký thi vào lớp chuyên Lịch sử, Địa lí: Điểm trung bình môn Lịch sử và Địa lí (LS&ĐL) đạt từ 7,0 trở lên;

+ Thí sinh đăng ký thi vào lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Nhật Bản, Tiếng Hàn Quốc: Điểm trung bình môn Tiếng Anh đạt từ 7,0 trở lên.

2.3. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường PTDTNT

Ngoài các quy định tại **nội dung 2.1, phần III** thí sinh phải thuộc các đối tượng quy định tại Điều 9 của Thông tư số 04.

2.4. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT tư thục

Học sinh tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học.

2.5. Tuyển sinh vào lớp 10 GDTX cấp THPT (bao gồm các Trung tâm và các trường Cao đẳng)

Học sinh tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX cấp THCS và có đủ hồ sơ hợp lệ.

3. Phương thức tuyển sinh

Sở GD&ĐT tổ chức 01 (một) kỳ tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên, lớp 10 THPT không chuyên, lớp 10 trường PT DTNT và lớp 10 GDTX cấp THPT năm học 2026- 2027 (*gọi chung là Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027*) trên toàn tỉnh Bắc Ninh theo phương thức thi tuyển.

Riêng Trường Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Ninh và Trường Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Giang do chương trình đào tạo của nhà trường được kết hợp giữa chương trình theo quy định của Bộ GD&ĐT với nội dung tăng cường, bổ trợ của trường nhằm trang bị thêm cho học sinh các kỹ năng về công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tự lập, sáng tạo, trải nghiệm, kỹ năng mềm..., đối tượng tuyển sinh rộng, cho phép tổ chức thi riêng 01 đợt trước Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027. Trường Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Giang và Trường Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Ninh xây dựng kế hoạch tổ chức Kỳ thi; báo cáo Sở GD&ĐT trước khi thực hiện.

4. Thành lập Hội đồng tuyển sinh

Mỗi đơn vị thành lập 01 (một) Hội đồng tuyển sinh do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng/Giám đốc hoặc Phó Hiệu trưởng/Phó Giám đốc; Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng/Phó Giám đốc hoặc Tổ trưởng chuyên môn; Thư ký và ủy viên là giáo viên, nhân viên đơn vị.

5. Đăng ký dự thi

- Thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT) bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại các cơ sở giáo dục (*Sở GDĐT có văn bản hướng dẫn cụ thể sau*).

- Thí sinh ĐKDT vào các trường THPT không chuyên, các Trung tâm và các trường Cao đẳng: Được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng (NV) vào 02 đơn vị trường THPT không chuyên hoặc Trung tâm và các trường Cao đẳng bất kỳ trên toàn tỉnh xếp theo thứ tự NV1, NV2.

- Thí sinh ĐKDT vào các trường THPT Chuyên: Được đăng ký tối đa 03 NV xếp theo thứ tự Nguyện vọng Chuyên (NVC), NV1 và NV2, trong đó NV1 và NV2 thực hiện như ĐKDT vào các trường THPT không chuyên, các Trung tâm và các trường Cao đẳng.

- Thí sinh ĐKDT vào lớp 10 trường PTDTNT: Được đăng ký tối đa 04 NV xếp theo thứ tự NVC, NV DTNT⁴, NV1 và NV2 trong đó NV1 và NV2 thực hiện như ĐKDT vào các trường THPT không chuyên, các Trung tâm và các trường Cao đẳng.

Lưu ý: Thí sinh ĐKDT tại cơ sở giáo dục nơi thí sinh đăng ký NV1. Thí sinh **không** được thay đổi NV sau thời gian quy định.

6. Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài

6.1. Môn thi

- Thí sinh ĐKDT vào lớp 10 THPT không chuyên (bao gồm cả các trường công lập và tư thục), lớp 10 trường PT DTNT và lớp 10 GDTX cấp THPT dự thi 03 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

- Thí sinh ĐKDT vào lớp 10 THPT Chuyên Bắc Giang và THPT Chuyên Bắc Ninh ngoài việc dự thi 03 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh phải dự thi thêm bài thi môn thứ tư (*bài thi dành cho môn chuyên*), cụ thể:

- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Toán dự thi môn Toán;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Ngữ văn dự thi môn Ngữ văn;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Vật lý dự thi bài thi KHTN ¹⁵;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Hóa học dự thi bài thi KHTN ²⁶;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Sinh học dự thi bài thi KHTN ³⁷;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Lịch sử dự thi bài thi Lịch sử và Địa lí ¹⁸;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Địa lí dự thi bài thi Lịch sử và Địa lí ²⁹;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, Tiếng Pháp dự thi môn Tiếng Anh;
- + Thí sinh ĐKDT vào lớp chuyên Tin học dự thi môn Tin học.

⁴ Nguyện vọng Dân tộc nội trú.

⁵ Chủ yếu mạch nội dung kiến thức Năng lượng và sự biến đổi năng lượng (Vật lý);

⁶ Chủ yếu mạch nội dung kiến thức Chất và sự biến đổi của chất (Hóa học);

⁷ Chủ yếu mạch nội dung kiến thức Vật sống (Sinh học);

⁸ Chủ yếu mạch nội dung kiến thức Lịch sử;

⁹ Chủ yếu mạch nội dung kiến thức Địa lí.

6.2. Hình thức thi, thời gian làm bài

- Môn Toán: Thời gian làm bài 120 phút, đề thi gồm 2 phần
 - + Phần Trắc nghiệm (4,0 điểm), thời gian làm bài 50 phút;
 - + Phần Tự luận (6,0 điểm), thời gian làm bài 70 phút.
- Môn Ngữ văn: Thời gian làm bài 120 phút, hình thức thi Tự luận.
- Môn Tiếng Anh: Thời gian làm bài 60 phút, hình thức thi Trắc nghiệm.
- Bài thi dành cho môn chuyên: Thời gian làm bài 150 phút, hình thức thi Tự luận. Riêng môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy tính (ngôn ngữ lập trình Python hoặc C++).

Lưu ý:

- Bài thi của các môn chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.
- Môn thi Tiếng Anh THPT không chuyên và Tiếng Anh THPT chuyên có phần nghe.

7. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

7.1. Thời gian tổ chức thi

- Dự kiến ngày **26, 27/5/2026**: Thi 03 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.
- Dự kiến ngày **28/5/2026**: Thi bài thi dành cho môn chuyên.

7.2. Địa điểm dự thi

- Đối với thí sinh chỉ ĐKDT vào lớp 10 THPT không chuyên, lớp 10 trường PTDTNT và lớp 10 GDTX cấp THPT: Thí sinh dự thi tại cơ sở giáo dục nơi đăng ký NV1. Nếu cơ sở giáo dục nào không đủ điều kiện thành lập hội đồng coi thi riêng thì những thí sinh đăng ký NV1 vào đơn vị đó sẽ được Sở GDĐT bố trí thi tại hội đồng coi thi phù hợp.

- Đối với thí sinh ĐKDT vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh: Dự thi 03 môn Toán, Ngữ văn và môn Tiếng Anh tại cơ sở giáo dục nơi đăng ký NV1. Riêng bài thi dành cho môn chuyên, thí sinh ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang dự thi tại Trường THPT Chuyên Bắc Giang; thí sinh ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Bắc Ninh dự thi tại Trường THPT Chuyên Bắc Ninh (*nếu Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh không đáp ứng đủ phòng thi, Sở GDĐT bố trí thêm điểm thi đặt tại các trường THPT công lập không chuyên trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phù hợp*).

8. Đối tượng tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích vào lớp 10 THPT

8.1. Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh

Không thực hiện các nội dung tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên và khuyến khích đối với các thí sinh đăng ký tuyển sinh vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh.

8.2. Tuyển thẳng vào lớp 10 trường PTDTNT

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 04.

8.3. Tuyển thẳng vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên và lớp 10 GDTX cấp THPT

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 30.

8.4. Cộng điểm ưu tiên đối với học sinh ĐKDT vào lớp 10 trường PTDTNT, lớp 10 THPT không chuyên và lớp 10 GDTX cấp THPT

- Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 30.
- Trường hợp thí sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, chỉ được hưởng loại ưu tiên cao nhất.

8.5. Cộng điểm khuyến khích đối với học sinh ĐKDT vào lớp 10 THPT không chuyên và lớp 10 GDTX cấp THPT

- Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 30.
- Trường hợp thí sinh được cộng nhiều loại khuyến khích chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại cao nhất.

9. Xét trúng tuyển

9.1. Điều kiện xét trúng tuyển

- Đối với Trường THPT Chuyên Bắc Giang và Trường THPT Chuyên Bắc Ninh: Thí sinh tham dự đủ các bài thi theo quy định và bảo đảm điều kiện 03 bài thi chung môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh đều đạt từ 5,00 điểm trở lên.

- Đối với trường THPT không chuyên, trường PTDTNT, các Trung tâm và các trường Cao đẳng: Thí sinh phải dự thi đủ các bài thi theo quy định, không bị kỷ luật đến mức hủy kết quả thi.

9.2. Nguyên tắc xét trúng tuyển

Tuyển đủ số lượng thí sinh theo chỉ tiêu đã giao. Thực hiện theo thứ tự từng bước, cụ thể:

*** Bước 1: Xét tuyển thẳng**

Xét tuyển thẳng vào các trường THPT không chuyên, trường PTDTNT, các Trung tâm và các trường Cao đẳng đối với các học sinh đủ điều kiện theo quy định tại mục 8.2 và 8.3.

- Các trường THPT không chuyên, trường PTDTNT, các Trung tâm và các trường Cao đẳng có học sinh thuộc diện được đề nghị tuyển thẳng, Hội đồng tuyển sinh nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đề xuất danh sách học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng với Hiệu trưởng nhà trường để trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

- Tờ trình kèm theo danh sách học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng và hồ sơ của thí sinh (*bản sao*) các đơn vị nộp về Sở GDĐT (*qua phòng Quản lý chất lượng*

giáo dục). Sở GDĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển diện tuyển thẳng chậm nhất 02 ngày trước ngày thi.

Lưu ý: Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng vào lớp 10 THPT không chuyên, lớp 10 trường PT DTNT, các Trung tâm và các trường Cao đẳng được ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang hoặc Trường THPT Chuyên Bắc Ninh (nếu có nguyện vọng). Quyền lợi tuyển thẳng vẫn được giữ nguyên nếu không đổi chuyên.

*** Bước 2:** Xét tuyển vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Bắc Giang và lớp 10 Trường THPT Chuyên Bắc Ninh.

- Chỉ xét tuyển các thí sinh bảo đảm điều kiện xét tuyển theo quy định tại *nội dung a, mục 9.1*.

- Xét trúng tuyển theo điểm môn chuyên, tính từ cao xuống thấp của từng lớp chuyên để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm thi môn chuyên bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Đạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 cao hơn¹⁰; có điểm trung bình môn năm học lớp 9 (tương ứng với môn thi chuyên) cao hơn; có tổng điểm thi 03 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 cao hơn.

Lưu ý:

+ Trường hợp thí sinh trúng tuyển vào trường THPT chuyên nhưng không có nguyện vọng theo học, Sở GDĐT sẽ xét bổ sung thí sinh vào trường THPT chuyên đối với thí sinh có điểm môn chuyên cao tiếp theo trong danh sách điểm thi môn chuyên nhưng không trúng tuyển.

+ Thí sinh không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang hoặc Trường THPT Chuyên Bắc Ninh sẽ được xét tuyển vào trường THPT không chuyên hoặc trường PT DTNT hoặc Trung tâm hoặc các trường Cao đẳng theo thứ tự nguyện vọng đã đăng ký (NV DTNT, NV1 và NV2).

*** Bước 3:** Xét trúng tuyển vào các trường PT DTNT

- Chỉ xét tuyển các thí sinh bảo đảm điều kiện xét tuyển theo quy định tại *nội dung b mục 9.1* lấy theo thứ tự điểm từ cao đến thấp.

Điểm xét tuyển 1 = Điểm môn Toán + Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Tiếng Anh
+ Điểm ưu tiên (nếu có)

- Xét trúng tuyển theo **Điểm xét tuyển 1** và NV đăng ký của thí sinh, tính từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu (tính cả đối tượng tuyển thẳng). Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có Điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét

¹⁰ Thi vào lớp: chuyên Toán tính theo giải HSG lớp 9 môn Toán; chuyên Ngữ văn tính theo giải HSG lớp 9 môn Ngữ văn; chuyên Tiếng Anh, Tiếng Trung, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn và Tiếng Pháp tính theo giải HSG lớp 9 môn Tiếng Anh; Chuyên Tin học tính theo giải HSG lớp 9 môn Tin học; chuyên Vật lý tính theo giải HSG lớp 9 bài thi KHTN1; chuyên Hóa học tính theo giải HSG lớp 9 bài thi KHTN2; chuyên Sinh học tính theo giải HSG lớp 9 bài thi KHTN3; chuyên Lịch sử tính theo giải HSG lớp 9 bài thi LS&ĐL1; chuyên Địa lý tính theo giải HSG lớp 9 bài thi LS&ĐL2.

chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: đoạt giải Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 các môn văn hóa cao hơn, có tổng điểm thi 03 môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 cao hơn.

*** Bước 4:** Xét trúng tuyển đối với trường THPT không chuyên và các Trung tâm và các trường Cao đẳng.

- Chỉ xét tuyển các thí sinh bảo đảm điều kiện xét tuyển theo quy định tại *nội dung b mục 9.1* lấy theo thứ tự điểm từ cao đến thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

$$\text{Điểm xét tuyển 2} = \text{Điểm môn Toán} + \text{Điểm môn Ngữ văn} + \text{Điểm môn Tiếng Anh} \\ + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm Khuyến khích (nếu có)}$$

- Xét trúng tuyển: Căn cứ vào **Điểm xét tuyển 2** của thí sinh, xét trúng tuyển NV1 và NV2 theo phương thức sau:

+ Xét NV1: Xét trúng tuyển đối với các thí sinh có đăng ký NV1 lấy theo thứ tự **Điểm xét tuyển 2** từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu được giao (tính cả đối tượng tuyển thẳng) tại ngưỡng 90% chỉ tiêu (đối với các đơn vị có tuyển NV2).

+ Xét NV2: Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh có đăng ký NV2 nhưng không trúng tuyển NV1, có **Điểm xét tuyển 2** lớn hơn điểm xét trúng tuyển NV1 của đơn vị đăng ký xét NV2 từ 2,0 điểm trở lên lấy theo thứ tự **Điểm xét tuyển 2** từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu được giao (tính cả đối tượng tuyển thẳng). Trường hợp chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh trùng điểm căn cứ tình hình thực tế Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định. Trường hợp sau khi xét NV2 không đủ so với chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT căn cứ tình hình thực tế từng đơn vị xét trúng tuyển NV1 tại các ngưỡng >90% chỉ tiêu để hạ điểm chuẩn, bảo đảm tuyển NV1, NV2 đủ chỉ tiêu được giao.

*** Bước 5:** Đối với các trường THPT ngoài công lập, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp THPT ngoài công lập, các Trung tâm và các trường Cao đẳng sau khi tuyển NV1, NV2 không đủ chỉ tiêu được giao: Sở GDĐT xem xét, quyết định việc cho những thí sinh không trúng tuyển NV1, NV2 vào trường THPT (công lập và tư thục) hoặc Trung tâm hoặc các trường Cao đẳng tiếp tục đăng ký và duyệt trúng tuyển bổ sung theo nguyện vọng của thí sinh (chỉ xét tuyển đối với các thí sinh có tham dự Kỳ thi).

*** Bước 6:** Đối với các đơn vị tuyển sinh lớp 10 GDTX cấp THPT, sau khi tuyển những thí sinh đã tham dự Kỳ thi mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT xem xét có thể xét tuyển đối với những thí sinh không tham gia dự Kỳ thi (nếu có nguyện vọng).

*** Bước 7:** Sau ngày 15/8/2026, Sở GDĐT xem xét cho phép các trường THPT tư thục, các trung tâm và các trường Cao đẳng đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao, tiếp tục tuyển bổ sung thêm thí sinh vào học (số chỉ tiêu giao thêm được xem

xét trên cơ sở điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ theo quy định) với điều kiện còn có học sinh có nhu cầu học tập tại đơn vị đó.

Lưu ý: Trường hợp trong tháng 8/2026 thí sinh mới được cấp có thẩm quyền chứng nhận đoạt giải quốc gia, quốc tế và đủ điều kiện được tuyển thẳng vào lớp 10 thì Sở GDĐT xem xét, tiếp tục tuyển thẳng bổ sung đảm bảo theo quy định (trong trường hợp này, Sở GDĐT sẽ phân bổ về các trường trên cùng địa bàn để đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để giảng dạy).

C. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức công tác tuyển sinh thực hiện theo các văn bản hiện hành. Giao Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện công tác truyền thông đầy đủ về Quy chế tuyển sinh để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai. Tiếp nhận, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn thực hiện ĐKDT bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại các cơ sở giáo dục.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện hoàn thành chương trình, kế hoạch dạy học.

- Hướng dẫn UBND các xã/phường thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 các trường PTDTNT; lớp 6 các trường THCS trọng điểm; các đơn vị có tuyển sinh lớp 10 THPT, lớp 10 GDTX cấp THPT thực hiện công tác tuyển sinh THPT.

- Thực hiện công tác ra đề, sao in đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, công bố kết quả thi theo đúng phân cấp và đúng tiến độ.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, các trường Cao đẳng có tuyển sinh lớp 10 GDTX cấp THPT:

- + Xây dựng và công khai kế hoạch tuyển sinh của đơn vị; tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo quy định.

- + Tổ chức tốt công tác truyền thông, hướng dẫn Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 PTDTNT, vào lớp 6 các trường THCS trọng điểm, vào lớp 10 THPT, lớp 10 GDTX cấp THPT năm học 2026-2027 tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện công tác tuyển sinh.

- + Chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác tổ chức thi và tuyển sinh năm học 2026-2027 theo đúng quy định.

- + Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

- + Tổ chức tuyển sinh, tổng hợp, báo cáo theo quy định.
- Tổ chức kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, nghiêm túc, minh bạch, khách quan.
- Hướng dẫn thu, sử dụng lệ phí tuyển sinh, đảm bảo kinh phí để tổ chức tuyển sinh.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Công ty Điện lực Bắc Ninh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Bắc Ninh, các ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở GDĐT và UBND các xã/phường thực hiện tốt công tác tuyển sinh vào lớp 6 PTDTNT; lớp 6 các trường THCS trọng điểm; lớp 10 THPT và lớp 10 GDTX cấp THPT năm học 2026-2027.

3. UBND các xã/phường

Chỉ đạo, hướng dẫn các trường trên địa bàn tổ chức tốt công tác truyền thông để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, đơn vị liên quan phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT làm tốt công tác tuyển sinh lớp 6 trường PTDTNT, lớp 6 trường THCS trọng điểm, lớp 10 THPT và lớp 10 GDTX cấp THPT theo đúng quy định; công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức tốt công tác tuyển sinh năm học 2026-2027 bảo đảm đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 trường PTDTNT; lớp 6 trường THCS trọng điểm; lớp 10 THPT, PTDTNT, THPT Chuyên và lớp 10 GDTX cấp THPT năm học 2026-2027. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ với Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã/phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, TPKGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Lợi